

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề: 100

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Đối tượng nghiên cứu của Sử học là

- A. quá trình tiến hóa của các sinh vật trên Trái Đất.
- B. những hoạt động của con người trong quá khứ.
- C. quá trình hình thành và phát triển của vũ trụ.
- D. những hoạt động của con người trong tương lai.

Câu 2. Khôi phục lại hiện thực lịch sử một cách chính xác, khách quan là chức năng nào sau đây của Sử học?

- A. Chức năng khoa học.
- B. Chức năng xã hội.
- C. Chức năng dự báo.
- D. Chức năng giáo dục.

Câu 3. Để Sử học thực sự trở thành một khoa học phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây?

- A. Khách quan và trung thực.
- B. Chủ quan và khoa học.
- C. Khách quan và khoa học.
- D. Chủ quan và trung thực.

Câu 4. Nội dung nào sau đây **không** phải là hình thức để học tập, khám phá lịch sử?

- A. Tham quan các bảo tàng.
- B. Xem các phim lịch sử.
- C. Khám phá các đại dương.
- D. Tham quan khu lưu niệm.

Câu 5. Phân loại, đánh giá, thẩm định, so sánh nguồn sử liệu là các bước cơ bản của quá trình

- A. tìm hiểu các di chỉ khảo cổ.
- B. sưu tầm, thu thập sử liệu.
- C. tiến hành thí nghiệm lịch sử.
- D. xử lý thông tin sử liệu.

Câu 6. Các di tích lịch sử - văn hóa của Việt Nam là một thế mạnh để phát triển

- A. nông nghiệp bền vững.
- B. lâm nghiệp.
- C. du lịch.
- D. chế biến nông sản.

Câu 7. Trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử, việc xác minh, đánh giá nguồn sử liệu là một khâu quan trọng nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Ghi chép thông tin liên quan đến vấn đề nghiên cứu.
- B. Xác định danh sách các nguồn sử liệu cần thu thập.
- C. Chọn lọc và phân loại các nguồn sử liệu phù hợp.
- D. Xác định độ tin cậy và giá trị của các nguồn sử liệu.

Câu 8. Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử có mối quan hệ như thế nào trong việc tái hiện lại các sự kiện lịch sử?

- A. Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử không có mối liên hệ.

- B. Nhận thức lịch sử là cơ sở để hiện thực lịch sử tái hiện lại các sự kiện.
- C. Nhận thức lịch sử hoàn toàn độc lập với hiện thực lịch sử.
- D. Hiện thực lịch sử là cơ sở để nhận thức lịch sử tái hiện lại các sự kiện.

Câu 9. Mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên là

- A. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản văn hóa.
- B. nghiên cứu Sử học tạo cơ sở khoa học cho bảo tồn di sản.
- C. di sản quyết định trực tiếp sự tồn tại của khoa học lịch sử.
- D. di sản là nguồn sử liệu thành văn cho nghiên cứu lịch sử.

Câu 10. Sự kiện nào dưới đây được con người nhận thức ?

- A. Dấu tích văn hóa Ốc Eo ở Ba Thê (Thoại Sơn, An Giang).
- B. Di tích Thánh địa Mỹ Sơn.
- C. Tranh vẽ phong trào nổi dậy của nông dân Cần Giuộc tại trận đồn Tây Dương 1961.
- D. Dấu tích bãi cọc Bạch Đằng năm 1288.

Câu 11. Tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại một cách khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người được gọi là

- A. tư duy lịch sử.
- B. khám phá lịch sử.
- C. nhận thức lịch sử.
- D. hiện thực lịch sử.

Câu 12. Điều cốt lõi trong hoạt động bảo tồn di sản văn hóa là phải đảm bảo tính

- A. nguyên trạng.
- B. tái tạo.
- C. kế thừa.
- D. nhân tạo.

Câu 13. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng lý do cần thiết phải học tập, khám phá lịch sử suốt đời?

- A. Nhiều sự kiện lịch sử trong quá khứ chưa được làm sáng tỏ.
- B. Nhu cầu đúc rút kinh nghiệm quá khứ cho cuộc sống hiện tại.
- C. Học tập lịch sử là cách duy nhất để hội nhập quốc tế thành công.
- D. Tri thức lịch sử có sự biến đổi và phát triển không ngừng.

Câu 14. Sự phát triển của du lịch có ý nghĩa như thế nào đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa?

- A. Xác định chức năng, nhiệm vụ của khoa học lịch sử.
- B. Định hướng sự phát triển của Sử học trong tương lai.
- C. Cung cấp bài học kinh nghiệm cho các nhà sử học.
- D. Quảng bá lịch sử, văn hoá cộng đồng ra bên ngoài.

Câu 15. Các loại hình di sản văn hóa có ý nghĩa nào sau đây đối với lĩnh vực Sử học?

- A. Là nguồn tư liệu và cơ sở để nghiên cứu, tái hiện lại lịch sử.
- B. Quyết định chính sách của Nhà nước đối với khoa học lịch sử.
- C. Quyết định nhất đối với sự tồn tại và phát triển của Sử học.
- D. Là nguồn sử liệu phi chính thống trong nghiên cứu lịch sử.

Câu 16. Ngành khoa học nào sau đây góp phần quan trọng trong bảo tồn và phát huy những giá trị của di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Giải phẫu học.
- B. Y học.
- C. Sinh vật học.
- D. Sử học.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Dân ca quan họ là loại hình văn hóa dân gian được hình thành từ lâu đời. Từ 49 làng Quan họ cổ, đến nay đã có 369 làng Quan họ thực hành, 381 câu lạc bộ Dân ca Quan họ với trên 10 000 người ở các độ tuổi tham gia (trong đó có hơn 600 người có khả năng truyền dạy cho lớp trẻ). Dân ca Quan họ là biểu tượng văn hóa trong quá trình hội nhập văn hóa quốc tế, đã lan ra khắp vùng Kinh Bắc và nhiều địa phương trên cả nước, phát triển mạnh trong cộng đồng kiều bào ở Đức, Pháp, Séc, Nga,...

Dân ca Quan họ đã được UNESCO ghi danh là Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (2009). Sử học đã góp phần quan trọng vào bảo tồn và phát huy giá trị của Dân ca quan họ.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ cánh diều, tr.13)

a. Việc phát triển các làng quan họ, các câu lạc bộ Dân ca Quan họ là một thành công của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

b. Việc quảng bá hình ảnh, giá trị của Dân ca Quan họ trong cả nước và ra nước ngoài là nhiệm vụ duy nhất của những nhà nghiên cứu Sử học.

c. Giá trị của dân ca Quan họ đã được xác định đúng và được phát huy nhờ những nghiên cứu của Sử học.

d. Dân ca quan họ là một loại hình di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam đã được UNESCO ghi danh.

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Dân ta phải biết sử ta,
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”*

(Hồ Chí Minh, *Lịch sử nước ta*, 1942)

a. Biết được nguồn gốc bản thân, gia đình, dòng họ.

b. Truyền lại tri thức, kinh nghiệm, truyền thống văn hóa cho thế hệ sau.

c. Tạo nên ý thức cộng đồng, ý thức dân tộc và bản sắc văn hóa cộng đồng, dân tộc.

d. Biết được nguồn gốc lịch sử của dân tộc Việt Nam.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Vì sao mà làm quốc sử? Vì sử chủ yếu là để ghi chép sự việc. Có chính trị của một đời thì phải có sử một đời. Mà ngòi bút chép sử giữ nghị luận rất nghiêm, ca ngợi đời thịnh trị thì sáng tỏ ngang với mặt trời, mặt trăng, lên án kẻ loạn tặc thì gay gắt như sương thu lạnh buốt, người thiện biết có thể bắt chước, người ác biết có thể tự răn, quan hệ đến việc chính trị không phải là không nhiều. Cho nên làm sử là cốt để cho được như thế”.

(Bài Tựa sách *Đại Việt sử ký bản tục biên*, Phạm Công Trứ)

a. Phạm Công Trứ khẳng định việc viết quốc sử chỉ nhằm giáo dục và nêu gương.

b. Đoạn trích cung cấp tri thức về chức năng và nhiệm vụ của Sử học.

c. Đoạn trích phản ánh các nội dung khác nhau của khái niệm lịch sử.

d. Bài tựa sách của Phạm Công Trứ tóm tắt lại nội dung một tác phẩm văn học.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Câu 20. Hãy cho biết vì sao cần phải học tập và khám phá lịch sử suốt đời. Lấy ví dụ.

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên:Số báo danh: **Mã đề: 101**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nhiệm vụ nhận thức của Sử học được thể hiện ở nội dung nào sau đây?

- A. Giáo dục tư tưởng, tình cảm cho con người.
- B. Bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc.
- C. Dự báo về tương lai của đất nước, nhân loại.
- D. Cung cấp các tri thức khoa học về lịch sử.

Câu 2. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá là hoạt động

- A. lưu giữ, bảo vệ và lan toả các giá trị của di sản.
- B. phát triển và lan toả các giá trị di sản.
- C. quy hoạch, lưu giữ và bảo vệ các di sản.
- D. tìm kiếm, lưu giữ và bảo vệ các giá trị di sản.

Câu 3. Ý nào sau đây **không** phải là biểu hiện về mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?

- A. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản.
- B. Di sản là nguồn sử liệu cho nghiên cứu lịch sử.
- C. Sử học góp phần quảng bá hình ảnh di sản tới cộng đồng.
- D. Sử học góp phần xác định đúng các giá trị của mỗi di sản.

Câu 4. Ý nào sau đây phản ánh đúng quy trình thu thập và xử lý thông tin sử liệu trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử?

- A. Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá => Xác định vấn đề.
- B. Lập danh mục => Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá.
- C. Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định vấn đề => Xác định, đánh giá.
- D. Lập danh mục => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá => Sưu tầm sử liệu.

Câu 5. Trong quá trình nghiên cứu lịch sử, làm thế nào để đảm bảo tính khách quan và chính xác của nhận thức lịch sử?

- A. Dựa vào quan điểm cá nhân của nhà sử học.
- B. Loại bỏ tất cả các tư liệu không phù hợp với quan điểm ban đầu.
- C. Sử dụng nhiều nguồn tư liệu khác nhau và đối chiếu chúng.
- D. Chỉ sử dụng các tư liệu từ một nguồn duy nhất.

Câu 6. Trong việc phát triển du lịch, yếu tố nào sau đây có vai trò đặc biệt quan trọng?

- A. Những giá trị về lịch sử, văn hoá truyền thống.

- B. Hoạt động sản xuất của các nhà máy, xí nghiệp.
- C. Kết quả hoạt động trong quá khứ của ngành du lịch.
- D. Sự đổi mới, xây dựng lại các công trình di sản.

Câu 7. Di sản văn hóa là một bộ phận quan trọng của

- A. lịch sử.
- B. công nghệ.
- C. kĩ thuật.
- D. toán học.

Câu 8. Tại sao việc học tập và khám phá lịch sử suốt đời lại quan trọng đối với sự phát triển cá nhân và xã hội?

- A. Giúp con người sống hoàn toàn trong hiện tại mà không cần quan tâm đến quá khứ.
- B. Giúp con người có thể thay đổi quá khứ theo ý muốn.
- C. Giúp con người có thể dự đoán chính xác tương lai.
- D. Giúp con người hiểu rõ hơn về quá khứ và tránh lặp lại những sai lầm.

Câu 9. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của tri thức lịch sử đối với cuộc sống?

- A. Góp phần hình thành lòng yêu nước và tinh thần dân tộc.
- B. Giúp giải quyết được mọi mâu thuẫn trong xã hội.
- C. Đặt cơ sở cho sự ra đời của mọi ngành khoa học.
- D. Giúp những người hiểu về lịch sử đều trở thành nhà sử học.

Câu 10. Vai trò của các loại hình di sản văn hoá đối với nghiên cứu lịch sử là gì?

- A. Là nguồn sử liệu thành văn có giá trị khoa học cao
- B. Là nguồn sử liệu duy nhất để tái hiện lại lịch sử.
- C. Là nguồn sử liệu quan trọng để nghiên cứu lịch sử.
- D. Là nguồn sử liệu phi chính thống để tham khảo.

Câu 11. Một trong những lý do cần khám phá lịch sử suốt đời là giúp mỗi người

- A. bắt kịp những công nghệ mới.
- B. làm giàu tri thức cho bản thân.
- C. hoàn thiện năng lực thẩm mĩ.
- D. hoàn thiện năng lực tính toán.

Câu 12. Giá trị lịch sử của di sản được giữ gìn thông qua việc

- A. xây dựng.
- B. kiểm kê.
- C. bảo tồn.
- D. làm mới.

Câu 13. Ví dụ nào sau đây là hiện thực Lịch sử?

- A. Mô hình trang phục dân tộc Việt Nam.
- B. Bia tổ quốc ghi công các Anh hùng liệt sĩ.
- C. Di tích văn hóa Óc eo tại Chùa Núi.
- D. Nhà lưu niệm chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 14. Điểm khác biệt của lịch sử được con người nhận thức so với hiện thực lịch sử là

- A. được tái hiện duy nhất thông qua các bản ghi chép.
- B. không chịu sự chi phối của mục đích nghiên cứu.
- C. có tính đa dạng và có thể thay đổi theo thời gian.
- D. không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan con người.

Câu 15. Giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức và rút ra bài học kinh nghiệm hiện tại là chức năng nào của sử học?

A. Chức năng xã hội.

B. Chức năng khoa học.

C. Chức năng giáo dục.

D. Chức năng dự báo.

Câu 16. Nội dung nào sau đây **không** đúng về khái niệm lịch sử?

A. Những gì đã diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.

B. Những nhận thức, hiểu biết của con người về quá khứ.

C. Khoa học nghiên cứu về sự tương tác của con người với xã hội.

D. Sự tưởng tượng của con người về xã hội tương lai.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Lịch sử là bằng chứng của thời đại, là ngọn lửa của chân lí, là sinh mệnh của kí ức, là thầy dạy của cuộc sống và là sứ giả của cổ nhân"?

(Xi-xê-rông)

"Lịch sử không phải là gánh nặng cho kí ức, mà là sự soi sáng của tâm hồn"?

(Lo Ác-ton)

a. Đưa kiến thức lịch sử vào cuộc sống là vô cùng cần thiết.

b. Lịch sử giải thích tất cả những hiện tượng siêu nhiên, thần bí trong cuộc sống.

c. Tri thức lịch sử có giá trị lớn đối với mỗi cá nhân và xã hội.

d. Lịch sử có mối liên hệ chặt chẽ với nhiều lĩnh vực của cuộc sống như: chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, môi trường...

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long có địa chỉ 18 Hoàng Diệu (phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội). Đây là quần thể di tích gắn với lịch sử kinh thành Thăng Long (thời Lý – Trần), Đông Kinh (thời Hậu Lê) và tỉnh thành Hà Nội (thời Nguyễn)....

Hoàng thành Thăng Long được hình thành vào năm 1010, khi vua Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư ra Đại La và cho xây dựng kinh thành quy mô lớn....

Với những giá trị lịch sử, văn hóa mà công trình kiến trúc đặc biệt này mang lại, năm 2010, UNESCO đã ghi danh Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long là Di sản Văn hóa thế giới và nơi đây đã trở thành một trong những địa điểm nghiên cứu khoa học cũng như tham quan, du lịch nổi tiếng của Hà Nội.

(Tài liệu tổng hợp từ Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long – Hà Nội)

a. Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long trở thành một địa điểm du lịch nổi tiếng của Hà Nội nhờ sức hút của giá trị lịch sử, văn hóa lâu đời gắn với kinh thành hơn 1000 năm tuổi.

b. Không chỉ phát triển du lịch, khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long còn là một nguồn sử liệu quan trọng để nghiên cứu về văn minh Đại Việt.

c. Trung tâm Hoàng thành Thăng Long là di tích lịch sử - cách mạng của nước ta đã được UNESCO ghi danh.

d. Hoàng thành Thăng Long được hình thành vào thế kỉ XI và trở thành kinh đô của nước Đại Việt trong suốt các triều đại Lý, Trần, Hậu Lê, Nguyễn.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thời phong kiến, Vua sai coi việc chép sử, cho nên dầu thế nào sự chép sử cũng không được tự do, thường có ý thiên vị về nhà vua, thành ra trong sử chỉ cần chép những chuyện quan hệ đến nhà vua, hơn là những quan hệ đến sự tiến hóa của nhân dân trong nước”.

(Trần Trọng Kim, *Việt Nam sử lược*, NXB Văn học, Hà Nội, 2022, tr7-8)

a. Đoạn tư liệu là đoạn trích từ sách “Đại Việt sử lược”.

b. Đoạn trích phản ánh việc chép sử của các quan thời xưa chưa chính xác.

c. Trần Trọng Kim khẳng định đối tượng sử học thời cổ - trung đại chủ yếu ghi chép hoạt động của vua, quan, triều đình...ít chú ý đến quần chúng nhân dân.

d. Đoạn trích cung cấp tri thức về quan niệm, đối tượng sử học phương Đông thời cổ - trung đại.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Câu 20. Thế nào di sản văn hóa vật thể, phi vật thể? Hãy kể mỗi loại ít nhất 5 di sản văn hóa? Em cần làm gì để bảo tồn và phát huy giá trị di sản?

----**HẾT**----

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề: 102**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng lý do cần thiết phải học tập, khám phá lịch sử suốt đời?

- A. Nhiều sự kiện lịch sử trong quá khứ chưa được làm sáng tỏ.
- B. Nhu cầu đúc rút kinh nghiệm quá khứ cho cuộc sống hiện tại.
- C. Học tập lịch sử là cách duy nhất để hội nhập quốc tế thành công.
- D. Tri thức lịch sử có sự biến đổi và phát triển không ngừng.

Câu 2. Đề Sử học thực sự trở thành một khoa học phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây?

- A. Khách quan và trung thực.
- B. Chủ quan và trung thực.
- C. Chủ quan và khoa học.
- D. Khách quan và khoa học.

Câu 3. Tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại một cách khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người được gọi là

- A. tư duy lịch sử.
- B. hiện thực lịch sử.
- C. khám phá lịch sử.
- D. nhận thức lịch sử.

Câu 4. Ngành khoa học nào sau đây góp phần quan trọng trong bảo tồn và phát huy những giá trị của di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Sử học.
- B. Giải phẫu học.
- C. Y học.
- D. Sinh vật học.

Câu 5. Phân loại, đánh giá, thẩm định, so sánh nguồn sử liệu là các bước cơ bản của quá trình

- A. sưu tầm, thu thập sử liệu.
- B. tìm hiểu các di chỉ khảo cổ.
- C. xử lý thông tin sử liệu.
- D. tiến hành thí nghiệm lịch sử.

Câu 6. Trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử, việc xác minh, đánh giá nguồn sử liệu là một khâu quan trọng nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Xác định độ tin cậy và giá trị của các nguồn sử liệu.
- B. Xác định danh sách các nguồn sử liệu cần thu thập.
- C. Ghi chép thông tin liên quan đến vấn đề nghiên cứu.
- D. Chọn lọc và phân loại các nguồn sử liệu phù hợp.

Câu 7. Sự phát triển của du lịch có ý nghĩa như thế nào đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa?

- A. Cung cấp bài học kinh nghiệm cho các nhà sử học.
- B. Xác định chức năng, nhiệm vụ của khoa học lịch sử.
- C. Định hướng sự phát triển của Sử học trong tương lai.

D. Quảng bá lịch sử, văn hoá cộng đồng ra bên ngoài.

Câu 8. Các di tích lịch sử - văn hóa của Việt Nam là một thế mạnh để phát triển

A. chế biến nông sản.

B. nông nghiệp bền vững.

C. du lịch.

D. lâm nghiệp.

Câu 9. Đối tượng nghiên cứu của Sử học là

A. những hoạt động của con người trong tương lai.

B. quá trình tiến hóa của các sinh vật trên Trái Đất.

C. những hoạt động của con người trong quá khứ.

D. quá trình hình thành và phát triển của vũ trụ.

Câu 10. Các loại hình di sản văn hóa có ý nghĩa nào sau đây đối với lĩnh vực Sử học?

A. Quyết định chính sách của Nhà nước đối với khoa học lịch sử.

B. Là nguồn tư liệu và cơ sở để nghiên cứu, tái hiện lại lịch sử.

C. Là nguồn sử liệu phi chính thống trong nghiên cứu lịch sử.

D. Quyết định nhất đối với sự tồn tại và phát triển của Sử học.

Câu 11. Sự kiện nào dưới đây được con người nhận thức ?

A. Tranh vẽ phong trào nổi dậy của nông dân Cần Giuộc tại trận đồn Tây Dương 1961.

B. Dấu tích bãi cọc Bạch Đằng năm 1288.

C. Dấu tích văn hóa Óc Eo ở Ba Thê (Thoại Sơn, An Giang).

D. Di tích Thánh địa Mỹ Sơn.

Câu 12. Mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên là

A. nghiên cứu Sử học tạo cơ sở khoa học cho bảo tồn di sản.

B. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản văn hóa.

C. di sản quyết định trực tiếp sự tồn tại của khoa học lịch sử.

D. di sản là nguồn sử liệu thành văn cho nghiên cứu lịch sử.

Câu 13. Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử có mối quan hệ như thế nào trong việc tái hiện lại các sự kiện lịch sử?

A. Hiện thực lịch sử là cơ sở để nhận thức lịch sử tái hiện lại các sự kiện.

B. Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử không có mối liên hệ.

C. Nhận thức lịch sử hoàn toàn độc lập với hiện thực lịch sử.

D. Nhận thức lịch sử là cơ sở để hiện thực lịch sử tái hiện lại các sự kiện.

Câu 14. Khôi phục lại hiện thực lịch sử một cách chính xác, khách quan là chức năng nào sau đây của Sử học?

A. Chức năng dự báo.

B. Chức năng giáo dục.

C. Chức năng khoa học.

D. Chức năng xã hội.

Câu 15. Nội dung nào sau đây **không** phải là hình thức để học tập, khám phá lịch sử?

A. Khám phá các đại dương.

B. Xem các phim lịch sử.

C. Tham quan các bảo tàng.

D. Tham quan khu lưu niệm.

Câu 16. Điều cốt lõi trong hoạt động bảo tồn di sản văn hóa là phải đảm bảo tính

A. nhân tạo.

B. tái tạo.

C. kế thừa.

D. nguyên trạng.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Dân ta phải biết sử ta,
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”*

(Hồ Chí Minh, *Lịch sử nước ta*, 1942)

- a. Tạo nên ý thức cộng đồng, ý thức dân tộc và bản sắc văn hóa cộng đồng, dân tộc.
- b. Biết được nguồn gốc lịch sử của dân tộc Việt Nam.
- c. Truyền lại tri thức, kinh nghiệm, truyền thống văn hóa cho thế hệ sau.
- d. Biết được nguồn gốc bản thân, gia đình, dòng họ.

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Vì sao mà làm quốc sử? Vì sử chủ yếu là để ghi chép sự việc. Có chính trị của một đời tất phải có sử một đời. Mà ngòi bút chép sử giữ nghị luận rất nghiêm, ca ngợi đời thịnh trị thì sáng tỏ ngang với mặt trời, mặt trăng, lên án kẻ loạn tặc thì gay gắt như sương thu lạnh buốt, người thiện biết có thể bắt chước, người ác biết có thể tự răn, quan hệ đến việc chính trị không phải là không nhiều. Cho nên làm sử là cốt để cho được như thế”.

(*Bài Tựa sách Đại Việt sử ký bản tục biên*, Phạm Công Trứ)

- a. Bài tựa sách của Phạm Công Trứ tóm tắt lại nội dung một tác phẩm văn học.
- b. Đoạn trích phản ánh các nội dung khác nhau của khái niệm lịch sử.
- c. Phạm Công Trứ khẳng định việc viết quốc sử chỉ nhằm giáo dục và nêu gương.
- d. Đoạn trích cung cấp tri thức về chức năng và nhiệm vụ của Sử học.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Dân ca quan họ là loại hình văn hóa dân gian được hình thành từ lâu đời. Từ 49 làng Quan họ cổ, đến nay đã có 369 làng Quan họ thực hành, 381 câu lạc bộ Dân ca Quan họ với trên 10 000 người ở các độ tuổi tham gia (trong đó có hơn 600 người có khả năng truyền dạy cho lớp trẻ). Dân ca Quan họ là biểu tượng văn hóa trong quá trình hội nhập văn hóa quốc tế, đã lan ra khắp vùng Kinh Bắc và nhiều địa phương trên cả nước, phát triển mạnh trong cộng đồng kiều bào ở Đức, Pháp, Séc, Nga,...

Dân ca Quan họ đã được UNESCO ghi danh là Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (2009). Sử học đã góp phần quan trọng vào bảo tồn và phát huy giá trị của Dân ca quan họ.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ cánh diều, tr.13)

- a. Việc phát triển các làng quan họ, các câu lạc bộ Dân ca Quan họ là một thành công của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản.
- b. Dân ca quan họ là một loại hình di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam đã được UNESCO ghi danh.
- c. Giá trị của dân ca Quan họ đã được xác định đúng và được phát huy nhờ những nghiên cứu của Sử học.
- d. Việc quảng bá hình ảnh, giá trị của Dân ca Quan họ trong cả nước và ra nước ngoài là nhiệm vụ duy nhất của những nhà nghiên cứu Sử học.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Câu 20. Hãy cho biết vì sao cần phải học tập và khám phá lịch sử suốt đời. Lấy ví dụ.

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề thi có 04 trang)

Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên:Số báo danh: Mã đề: 103

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức và rút ra bài học kinh nghiệm hiện tại là chức năng nào của sử học?

- A. Chức năng xã hội. B. Chức năng dự báo.
C. Chức năng khoa học. D. Chức năng giáo dục.

Câu 2. Giá trị lịch sử của di sản được giữ gìn thông qua việc

- A. kiểm kê. B. bảo tồn. C. xây dựng. D. làm mới.

Câu 3. Ý nào sau đây **không** phải là biểu hiện về mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?

- A. Sử học góp phần xác định đúng các giá trị của mỗi di sản.
B. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản.
C. Sử học góp phần quảng bá hình ảnh di sản tới cộng đồng.
D. Di sản là nguồn sử liệu cho nghiên cứu lịch sử.

Câu 4. Một trong những lý do cần khám phá lịch sử suốt đời là giúp mỗi người

- A. hoàn thiện năng lực tính toán. B. hoàn thiện năng lực thẩm mỹ.
C. bắt kịp những công nghệ mới. D. làm giàu tri thức cho bản thân.

Câu 5. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá là hoạt động

- A. tìm kiếm, lưu giữ và bảo vệ các giá trị di sản.
B. phát triển và lan toả các giá trị di sản.
C. quy hoạch, lưu giữ và bảo vệ các di sản.
D. lưu giữ, bảo vệ và lan toả các giá trị của di sản.

Câu 6. Trong việc phát triển du lịch, yếu tố nào sau đây có vai trò đặc biệt quan trọng?

- A. Hoạt động sản xuất của các nhà máy, xí nghiệp.
B. Kết quả hoạt động trong quá khứ của ngành du lịch.
C. Sự đổi mới, xây dựng lại các công trình di sản.
D. Những giá trị về lịch sử, văn hoá truyền thống.

Câu 7. Trong quá trình nghiên cứu lịch sử, làm thế nào để đảm bảo tính khách quan và chính xác của nhận thức lịch sử?

- A. Dựa vào quan điểm cá nhân của nhà sử học.
B. Loại bỏ tất cả các tư liệu không phù hợp với quan điểm ban đầu.
C. Sử dụng nhiều nguồn tư liệu khác nhau và đối chiếu chúng.

D. Chỉ sử dụng các tư liệu từ một nguồn duy nhất.

Câu 8. Ý nào sau đây phản ánh đúng quy trình thu thập và xử lý thông tin sử liệu trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử?

A. Lập danh mục => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá => Sưu tầm sử liệu.

B. Lập danh mục => Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá.

C. Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá => Xác định vấn đề.

D. Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định vấn đề => Xác định, đánh giá.

Câu 9. Tại sao việc học tập và khám phá lịch sử suốt đời lại quan trọng đối với sự phát triển cá nhân và xã hội?

A. Giúp con người sống hoàn toàn trong hiện tại mà không cần quan tâm đến quá khứ.

B. Giúp con người có thể dự đoán chính xác tương lai.

C. Giúp con người hiểu rõ hơn về quá khứ và tránh lặp lại những sai lầm.

D. Giúp con người có thể thay đổi quá khứ theo ý muốn.

Câu 10. Ví dụ nào sau đây là hiện thực Lịch sử?

A. Bia tổ quốc ghi công các Anh hùng liệt sĩ.

B. Nhà lưu niệm chủ tịch Hồ Chí Minh.

C. Mô hình trang phục dân tộc Việt Nam.

D. Di tích văn hóa Óc eo tại Chùa Núi.

Câu 11. Nhiệm vụ nhận thức của Sử học được thể hiện ở nội dung nào sau đây?

A. Dự báo về tương lai của đất nước, nhân loại.

B. Giáo dục tư tưởng, tình cảm cho con người.

C. Cung cấp các tri thức khoa học về lịch sử.

D. Bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc.

Câu 12. Vai trò của các loại hình di sản văn hoá đối với nghiên cứu lịch sử là gì?

A. Là nguồn sử liệu quan trọng để nghiên cứu lịch sử.

B. Là nguồn sử liệu thành văn có giá trị khoa học cao

C. Là nguồn sử liệu duy nhất để tái hiện lại lịch sử.

D. Là nguồn sử liệu phi chính thống để tham khảo.

Câu 13. Điểm khác biệt của lịch sử được con người nhận thức so với hiện thực lịch sử là

A. có tính đa dạng và có thể thay đổi theo thời gian.

B. không chịu sự chi phối của mục đích nghiên cứu.

C. được tái hiện duy nhất thông qua các bản ghi chép.

D. không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan con người.

Câu 14. Nội dung nào sau đây **không** đúng về khái niệm lịch sử?

A. Những gì đã diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.

B. Những nhận thức, hiểu biết của con người về quá khứ.

C. Sự tưởng tượng của con người về xã hội tương lai.

D. Khoa học nghiên cứu về sự tương tác của con người với xã hội.

Câu 15. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của tri thức lịch sử đối với cuộc sống?

A. Giúp giải quyết được mọi mâu thuẫn trong xã hội.

B. Đặt cơ sở cho sự ra đời của mọi ngành khoa học.

C. Giúp những người hiểu về lịch sử đều trở thành nhà sử học.

D. Góp phần hình thành lòng yêu nước và tinh thần dân tộc.

Câu 16. Di sản văn hóa là một bộ phận quan trọng của

A. lịch sử.

B. công nghệ.

C. toán học.

D. kĩ thuật.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thời phong kiến, Vua sai coi việc chép sử, cho nên đầu thế nào sự chép sử cũng không được tự do, thường có ý thiên vị về nhà vua, thành ra trong sử chỉ cần chép những chuyện quan hệ đến nhà vua, hơn là những quan hệ đến sự tiến hóa của nhân dân trong nước”.

(Trần Trọng Kim, *Việt Nam sử lược*, NXB Văn học, Hà Nội, 2022, tr7-8)

a. Đoạn trích cung cấp tri thức về quan niệm, đối tượng sử học phương Đông thời cổ - trung đại.

b. Đoạn trích phản ánh việc chép sử của các quan thời xưa chưa chính xác.

c. Đoạn tư liệu là đoạn trích từ sách “Đại Việt sử lược”.

d. Trần Trọng Kim khẳng định đối tượng sử học thời cổ - trung đại chủ yếu ghi chép hoạt động của vua, quan, triều đình...ít chú ý đến quần chúng nhân dân.

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long có địa chỉ 18 Hoàng Diệu (phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội). Đây là quần thể di tích gắn với lịch sử kinh thành Thăng Long (thời Lý – Trần), Đông Kinh (thời Hậu Lê) và tỉnh thành Hà Nội (thời Nguyễn)....

Hoàng thành Thăng Long được hình thành vào năm 1010, khi vua Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư ra Đại La và cho xây dựng kinh thành quy mô lớn....

Với những giá trị lịch sử, văn hóa mà công trình kiến trúc đặc biệt này mang lại, năm 2010, UNESCO đã ghi danh Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long là Di sản Văn hóa thế giới và nơi đây đã trở thành một trong những địa điểm nghiên cứu khoa học cũng như tham quan, du lịch nổi tiếng của Hà Nội.

(*Tài liệu tổng hợp từ Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long – Hà Nội*)

a. Không chỉ phát triển du lịch, khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long còn là một nguồn sử liệu quan trọng để nghiên cứu về văn minh Đại Việt.

b. Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long trở thành một địa điểm du lịch nổi tiếng của Hà Nội nhờ sức hút của giá trị lịch sử, văn hóa lâu đời gắn với kinh thành hơn 1000 năm tuổi.

c. Trung tâm Hoàng thành Thăng Long là di tích lịch sử - cách mạng của nước ta đã được UNESCO ghi danh.

d. Hoàng thành Thăng Long được hình thành vào thế kỉ XI và trở thành kinh đô của nước Đại Việt trong suốt các triều đại Lý, Trần, Hậu Lê, Nguyễn.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"*Lịch sử là bằng chứng của thời đại, là ngọn lửa của chân lí, là sinh mệnh của kí ức, là thầy dạy của cuộc sống và là sứ giả của cố nhân*"?

(Xi-xê-rông)

"Lịch sử không phải là gánh nặng cho kí ức, mà là sự soi sáng của tâm hồn"?

(Lo Ác-ton)

- a. Đưa kiến thức lịch sử vào cuộc sống là vô cùng cần thiết.
- b. Lịch sử giải thích tất cả những hiện tượng siêu nhiên, thần bí trong cuộc sống.
- c. Lịch sử có mối liên hệ chặt chẽ với nhiều lĩnh vực của cuộc sống như: chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, môi trường...
- d. Tri thức lịch sử có giá trị lớn đối với mỗi cá nhân và xã hội.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Câu 20. Thế nào di sản văn hóa vật thể, phi vật thể? Hãy kể mỗi loại ít nhất 5 di sản văn hóa? Em cần làm gì để bảo tồn và phát huy giá trị di sản?

----HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề: 104**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Các di tích lịch sử - văn hóa của Việt Nam là một thế mạnh để phát triển

- A. lâm nghiệp. B. du lịch.
C. chế biến nông sản. D. nông nghiệp bền vững.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng lý do cần thiết phải học tập, khám phá lịch sử suốt đời?

- A. Tri thức lịch sử có sự biến đổi và phát triển không ngừng.
B. Nhiều sự kiện lịch sử trong quá khứ chưa được làm sáng tỏ.
C. Nhu cầu đúc rút kinh nghiệm quá khứ cho cuộc sống hiện tại.
D. Học tập lịch sử là cách duy nhất để hội nhập quốc tế thành công.

Câu 3. Các loại hình di sản văn hóa có ý nghĩa nào sau đây đối với lĩnh vực Sử học?

- A. Quyết định nhất đối với sự tồn tại và phát triển của Sử học.
B. Là nguồn sử liệu phi chính thống trong nghiên cứu lịch sử.
C. Là nguồn tư liệu và cơ sở để nghiên cứu, tái hiện lại lịch sử.
D. Quyết định chính sách của Nhà nước đối với khoa học lịch sử.

Câu 4. Mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên là

- A. nghiên cứu Sử học tạo cơ sở khoa học cho bảo tồn di sản.
B. di sản là nguồn sử liệu thành văn cho nghiên cứu lịch sử.
C. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản văn hóa.
D. di sản quyết định trực tiếp sự tồn tại của khoa học lịch sử.

Câu 5. Sự phát triển của du lịch có ý nghĩa như thế nào đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa?

- A. Xác định chức năng, nhiệm vụ của khoa học lịch sử.
B. Quảng bá lịch sử, văn hoá cộng đồng ra bên ngoài.
C. Định hướng sự phát triển của Sử học trong tương lai.
D. Cung cấp bài học kinh nghiệm cho các nhà sử học.

Câu 6. Sự kiện nào dưới đây được con người nhận thức ?

- A. Tranh vẽ phong trào nổi dậy của nông dân Cần Giuộc tại trận đồn Tây Dương 1961.
B. Dấu tích bãi cọc Bạch Đằng năm 1288.
C. Dấu tích văn hóa Óc Eo ở Ba Thê (Thoại Sơn, An Giang).

D. Di tích Thánh địa Mỹ Sơn.

Câu 7. Đối tượng nghiên cứu của Sử học là

- A. quá trình hình thành và phát triển của vũ trụ.
- B. những hoạt động của con người trong tương lai.
- C. những hoạt động của con người trong quá khứ.
- D. quá trình tiến hóa của các sinh vật trên Trái Đất.

Câu 8. Ngành khoa học nào sau đây góp phần quan trọng trong bảo tồn và phát huy những giá trị của di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Giải phẫu học.
- B. Y học.
- C. Sinh vật học.
- D. Sử học.

Câu 9. Nội dung nào sau đây **không** phải là hình thức để học tập, khám phá lịch sử?

- A. Xem các phim lịch sử.
- B. Tham quan các bảo tàng.
- C. Khám phá các đại dương.
- D. Tham quan khu lưu niệm.

Câu 10. Trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử, việc xác minh, đánh giá nguồn sử liệu là một khâu quan trọng nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Xác định danh sách các nguồn sử liệu cần thu thập.
- B. Ghi chép thông tin liên quan đến vấn đề nghiên cứu.
- C. Xác định độ tin cậy và giá trị của các nguồn sử liệu.
- D. Chọn lọc và phân loại các nguồn sử liệu phù hợp.

Câu 11. Phân loại, đánh giá, thẩm định, so sánh nguồn sử liệu là các bước cơ bản của quá trình

- A. tiến hành thí nghiệm lịch sử.
- B. tìm hiểu các di chỉ khảo cổ.
- C. xử lý thông tin sử liệu.
- D. sưu tầm, thu thập sử liệu.

Câu 12. Điều cốt lõi trong hoạt động bảo tồn di sản văn hóa là phải đảm bảo tính

- A. nhân tạo.
- B. nguyên trạng.
- C. tái tạo.
- D. kế thừa.

Câu 13. Để Sử học thực sự trở thành một khoa học phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây?

- A. Khách quan và khoa học.
- B. Chủ quan và khoa học.
- C. Chủ quan và trung thực.
- D. Khách quan và trung thực.

Câu 14. Tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại một cách khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người được gọi là

- A. hiện thực lịch sử.
- B. nhận thức lịch sử.
- C. tư duy lịch sử.
- D. khám phá lịch sử.

Câu 15. Khôi phục lại hiện thực lịch sử một cách chính xác, khách quan là chức năng nào sau đây của Sử học?

- A. Chức năng xã hội.
- B. Chức năng dự báo.
- C. Chức năng khoa học.
- D. Chức năng giáo dục.

Câu 16. Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử có mối quan hệ như thế nào trong việc tái hiện lại các sự kiện lịch sử?

- A. Nhận thức lịch sử là cơ sở để hiện thực lịch sử tái hiện lại các sự kiện.
- B. Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử không có mối liên hệ.
- C. Hiện thực lịch sử là cơ sở để nhận thức lịch sử tái hiện lại các sự kiện.

D. Nhận thức lịch sử hoàn toàn độc lập với hiện thực lịch sử.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Vì sao mà làm quốc sử? Vì sử chủ yếu là để ghi chép sự việc. Có chính trị của một đời tất phải có sử một đời. Mà ngôi bút chép sử giữ nghị luận rất nghiêm, ca ngợi đời thịnh trị thì sáng tỏ ngang với mặt trời, mặt trăng, lên án kẻ loạn tặc thì gay gắt như sương thu lạnh buốt, người thiện biết có thể bắt chước, người ác biết có thể tự răn, quan hệ đến việc chính trị không phải là không nhiều. Cho nên làm sử là cốt để cho được như thế”.

(Bài Tựa sách Đại Việt sử ký bản tục biên, Phạm Công Trứ)

- a.** Bài tựa sách của Phạm Công Trứ tóm tắt lại nội dung một tác phẩm văn học.
- b.** Đoạn trích phản ánh các nội dung khác nhau của khái niệm lịch sử.
- c.** Đoạn trích cung cấp tri thức về chức năng và nhiệm vụ của Sử học.
- d.** Phạm Công Trứ khẳng định việc viết quốc sử chỉ nhằm giáo dục và nêu gương.

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Dân ca quan họ là loại hình văn hóa dân gian được hình thành từ lâu đời. Từ 49 làng Quan họ cổ, đến nay đã có 369 làng Quan họ thực hành, 381 câu lạc bộ Dân ca Quan họ với trên 10 000 người ở các độ tuổi tham gia (trong đó có hơn 600 người có khả năng truyền dạy cho lớp trẻ). Dân ca Quan họ là biểu tượng văn hóa trong quá trình hội nhập văn hóa quốc tế, đã lan ra khắp vùng Kinh Bắc và nhiều địa phương trên cả nước, phát triển mạnh trong cộng đồng kiều bào ở Đức, Pháp, Séc, Nga,...

Dân ca Quan họ đã được UNESCO ghi danh là Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (2009). Sử học đã góp phần quan trọng vào bảo tồn và phát huy giá trị của Dân ca quan họ.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ cánh diều, tr.13)

- a.** Dân ca quan họ là một loại hình di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam đã được UNESCO ghi danh.
- b.** Việc phát triển các làng quan họ, các câu lạc bộ Dân ca Quan họ là một thành công của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản.
- c.** Giá trị của dân ca Quan họ đã được xác định đúng và được phát huy nhờ những nghiên cứu của Sử học.
- d.** Việc quảng bá hình ảnh, giá trị của Dân ca Quan họ trong cả nước và ra nước ngoài là nhiệm vụ duy nhất của những nhà nghiên cứu Sử học.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Dân ta phải biết sử ta,
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”*

(Hồ Chí Minh, Lịch sử nước ta, 1942)

- a.** Truyền lại tri thức, kinh nghiệm, truyền thống văn hóa cho thế hệ sau.
- b.** Biết được nguồn gốc bản thân, gia đình, dòng họ.
- c.** Tạo nên ý thức cộng đồng, ý thức dân tộc và bản sắc văn hóa cộng đồng, dân tộc.

d. Biết được nguồn gốc lịch sử của dân tộc Việt Nam.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Câu 20. Hãy cho biết vì sao cần phải học tập và khám phá lịch sử suốt đời. Lấy ví dụ.

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề: 105

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Di sản văn hóa là một bộ phận quan trọng của

- A. lịch sử. B. công nghệ. C. toán học. D. kĩ thuật.

Câu 2. Tại sao việc học tập và khám phá lịch sử suốt đời lại quan trọng đối với sự phát triển cá nhân và xã hội?

- A. Giúp con người có thể dự đoán chính xác tương lai.
B. Giúp con người sống hoàn toàn trong hiện tại mà không cần quan tâm đến quá khứ.
C. Giúp con người hiểu rõ hơn về quá khứ và tránh lặp lại những sai lầm.
D. Giúp con người có thể thay đổi quá khứ theo ý muốn.

Câu 3. Vai trò của các loại hình di sản văn hoá đối với nghiên cứu lịch sử là gì?

- A. Là nguồn sử liệu thành văn có giá trị khoa học cao.
B. Là nguồn sử liệu duy nhất để tái hiện lại lịch sử.
C. Là nguồn sử liệu quan trọng để nghiên cứu lịch sử.
D. Là nguồn sử liệu phi chính thống để tham khảo.

Câu 4. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của tri thức lịch sử đối với cuộc sống?

- A. Giúp giải quyết được mọi mâu thuẫn trong xã hội.
B. Đặt cơ sở cho sự ra đời của mọi ngành khoa học.
C. Giúp những người hiểu về lịch sử đều trở thành nhà sử học
D. Góp phần hình thành lòng yêu nước và tinh thần dân tộc.

Câu 5. Ý nào sau đây **không** phải là biểu hiện về mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?

- A. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản.
B. Sử học góp phần xác định đúng các giá trị của mỗi di sản.
C. Sử học góp phần quảng bá hình ảnh di sản tới cộng đồng.
D. Di sản là nguồn sử liệu cho nghiên cứu lịch sử.

Câu 6. Ví dụ nào sau đây là hiện thực Lịch sử?

- A. Mô hình trang phục dân tộc Việt Nam. B. Di tích văn hóa Óc eo tại Chùa Núi.
C. Nhà lưu niệm chủ tịch Hồ Chí Minh. D. Bia tổ quốc ghi công các Anh hùng liệt sĩ.

Câu 7. Ý nào sau đây phản ánh đúng quy trình thu thập và xử lí thông tin sử liệu trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử?

- A. Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá => Xác định vấn đề.

- B. Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định vấn đề => Xác định, đánh giá.
- C. Lập danh mục => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá => Sưu tầm sử liệu.
- D. Lập danh mục => Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá.

Câu 8. Nội dung nào sau đây **không** đúng về khái niệm lịch sử?

- A. Khoa học nghiên cứu về sự tương tác của con người với xã hội.
- B. Sự tưởng tượng của con người về xã hội tương lai.
- C. Những nhận thức, hiểu biết của con người về quá khứ.
- D. Những gì đã diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.

Câu 9. Giá trị lịch sử của di sản được giữ gìn thông qua việc

- A. xây dựng.
- B. làm mới.
- C. kiểm kê.
- D. bảo tồn.

Câu 10. Trong quá trình nghiên cứu lịch sử, làm thế nào để đảm bảo tính khách quan và chính xác của nhận thức lịch sử?

- A. Sử dụng nhiều nguồn tư liệu khác nhau và đối chiếu chúng.
- B. Chỉ sử dụng các tư liệu từ một nguồn duy nhất.
- C. Dựa vào quan điểm cá nhân của nhà sử học.
- D. Loại bỏ tất cả các tư liệu không phù hợp với quan điểm ban đầu.

Câu 11. Nhiệm vụ nhận thức của Sử học được thể hiện ở nội dung nào sau đây?

- A. Giáo dục tư tưởng, tình cảm cho con người.
- B. Bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc.
- C. Cung cấp các tri thức khoa học về lịch sử.
- D. Dự báo về tương lai của đất nước, nhân loại.

Câu 12. Một trong những lý do cần khám phá lịch sử suốt đời là giúp mỗi người

- A. hoàn thiện năng lực thẩm mỹ.
- B. làm giàu tri thức cho bản thân.
- C. hoàn thiện năng lực tính toán.
- D. bắt kịp những công nghệ mới.

Câu 13. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá là hoạt động

- A. quy hoạch, lưu giữ và bảo vệ các di sản.
- B. lưu giữ, bảo vệ và lan toả các giá trị của di sản.
- C. tìm kiếm, lưu giữ và bảo vệ các giá trị di sản.
- D. phát triển và lan toả các giá trị di sản.

Câu 14. Giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức và rút ra bài học kinh nghiệm hiện tại là chức năng nào của sử học?

- A. Chức năng xã hội.
- B. Chức năng khoa học.
- C. Chức năng dự báo.
- D. Chức năng giáo dục.

Câu 15. Điểm khác biệt của lịch sử được con người nhận thức so với hiện thực lịch sử là

- A. không chịu sự chi phối của mục đích nghiên cứu.
- B. không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan con người.
- C. được tái hiện duy nhất thông qua các bản ghi chép.
- D. có tính đa dạng và có thể thay đổi theo thời gian.

Câu 16. Trong việc phát triển du lịch, yếu tố nào sau đây có vai trò đặc biệt quan trọng?

- A. Kết quả hoạt động trong quá khứ của ngành du lịch.
- B. Hoạt động sản xuất của các nhà máy, xí nghiệp.
- C. Những giá trị về lịch sử, văn hoá truyền thống.
- D. Sự đổi mới, xây dựng lại các công trình di sản.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long có địa chỉ 18 Hoàng Diệu (phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội). Đây là quần thể di tích gắn với lịch sử kinh thành Thăng Long (thời Lý – Trần), Đông Kinh (thời Hậu Lê) và tỉnh thành Hà Nội (thời Nguyễn)....

Hoàng thành Thăng Long được hình thành vào năm 1010, khi vua Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư ra Đại La và cho xây dựng kinh thành quy mô lớn....

Với những giá trị lịch sử, văn hóa mà công trình kiến trúc đặc biệt này mang lại, năm 2010, UNESCO đã ghi danh Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long là Di sản Văn hóa thế giới và nơi đây đã trở thành một trong những địa điểm nghiên cứu khoa học cũng như tham quan, du lịch nổi tiếng của Hà Nội.

(Tài liệu tổng hợp từ Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long – Hà Nội)

- a. Hoàng thành Thăng Long được hình thành vào thế kỉ XI và trở thành kinh đô của nước Đại Việt trong suốt các triều đại Lý, Trần, Hậu Lê, Nguyễn.
- b. Không chỉ phát triển du lịch, khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long còn là một nguồn sử liệu quan trọng để nghiên cứu về văn minh Đại Việt.
- c. Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long trở thành một địa điểm du lịch nổi tiếng của Hà Nội nhờ sức hút của giá trị lịch sử, văn hóa lâu đời gắn với kinh thành hơn 1000 năm tuổi.
- d. Trung tâm Hoàng thành Thăng Long là di tích lịch sử - cách mạng của nước ta đã được UNESCO ghi danh.

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thời phong kiến, Vua sai coi việc chép sử, cho nên dẫu thế nào sự chép sử cũng không được tự do, thường có ý thiên vị về nhà vua, thành ra trong sử chỉ cần chép những chuyện quan hệ đến nhà vua, hơn là những quan hệ đến sự tiến hóa của nhân dân trong nước”.

(Trần Trọng Kim, Việt Nam sử lược, NXB Văn học, Hà Nội, 2022, tr7-8)

- a. Đoạn tư liệu là đoạn trích từ sách “Đại Việt sử lược”.
- b. Trần Trọng Kim khẳng định đối tượng sử học thời cổ - trung đại chủ yếu ghi chép hoạt động của vua, quan, triều đình...ít chú ý đến quần chúng nhân dân.
- c. Đoạn trích phản ánh việc chép sử của các quan thời xưa chưa chính xác.
- d. Đoạn trích cung cấp tri thức về quan niệm, đối tượng sử học phương Đông thời cổ - trung đại.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Lịch sử là bằng chứng của thời đại, là ngọn lửa của chân lí, là sinh mệnh của kí ức, là thầy dạy của cuộc sống và là sứ giả của cố nhân"?

(Xi-xê-rông)

"Lịch sử không phải là gánh nặng cho kí ức, mà là sự soi sáng của tâm hồn"?

(Lo Ác-ton)

- a. Lịch sử giải thích tất cả những hiện tượng siêu nhiên, thần bí trong cuộc sống.
- b. Lịch sử có mối liên hệ chặt chẽ với nhiều lĩnh vực của cuộc sống như: chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, môi trường...
- c. Tri thức lịch sử có giá trị lớn đối với mỗi cá nhân và xã hội.
- d. Đưa kiến thức lịch sử vào cuộc sống là vô cùng cần thiết.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Câu 20. Thế nào di sản văn hóa vật thể, phi vật thể? Hãy kể mỗi loại ít nhất 5 di sản văn hóa? Em cần làm gì để bảo tồn và phát huy giá trị di sản?

----HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề: 106**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Ngành khoa học nào sau đây góp phần quan trọng trong bảo tồn và phát huy những giá trị của di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Sử học. B. Giải phẫu học. C. Sinh vật học. D. Y học.

Câu 2. Các loại hình di sản văn hóa có ý nghĩa nào sau đây đối với lĩnh vực Sử học?

- A. Là nguồn sử liệu phi chính thống trong nghiên cứu lịch sử.
B. Quyết định chính sách của Nhà nước đối với khoa học lịch sử.
C. Quyết định nhất đối với sự tồn tại và phát triển của Sử học.
D. Là nguồn tư liệu và cơ sở để nghiên cứu, tái hiện lại lịch sử.

Câu 3. Để Sử học thực sự trở thành một khoa học phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây?

- A. Khách quan và khoa học. B. Khách quan và trung thực.
C. Chủ quan và trung thực. D. Chủ quan và khoa học.

Câu 4. Điều cốt lõi trong hoạt động bảo tồn di sản văn hóa là phải đảm bảo tính

- A. tái tạo. B. kế thừa. C. nhân tạo. D. nguyên trạng.

Câu 5. Nội dung nào sau đây **không** phải là hình thức để học tập, khám phá lịch sử?

- A. Xem các phim lịch sử. B. Tham quan các bảo tàng.
C. Khám phá các đại dương. D. Tham quan khu lưu niệm.

Câu 6. Trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử, việc xác minh, đánh giá nguồn sử liệu là một khâu quan trọng nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Ghi chép thông tin liên quan đến vấn đề nghiên cứu.
B. Chọn lọc và phân loại các nguồn sử liệu phù hợp.
C. Xác định danh sách các nguồn sử liệu cần thu thập.
D. Xác định độ tin cậy và giá trị của các nguồn sử liệu.

Câu 7. Mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên là

- A. nghiên cứu Sử học tạo cơ sở khoa học cho bảo tồn di sản.
B. di sản là nguồn sử liệu thành văn cho nghiên cứu lịch sử.
C. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản văn hóa.
D. di sản quyết định trực tiếp sự tồn tại của khoa học lịch sử.

Câu 8. Tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại một cách khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người được gọi là

- A. tư duy lịch sử. B. nhận thức lịch sử.



C. hiện thực lịch sử.

D. khám phá lịch sử.

Câu 9. Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử có mối quan hệ như thế nào trong việc tái hiện lại các sự kiện lịch sử?

A. Nhận thức lịch sử hoàn toàn độc lập với hiện thực lịch sử.

B. Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử không có mối liên hệ.

C. Nhận thức lịch sử là cơ sở để hiện thực lịch sử tái hiện lại các sự kiện.

D. Hiện thực lịch sử là cơ sở để nhận thức lịch sử tái hiện lại các sự kiện.

Câu 10. Khôi phục lại hiện thực lịch sử một cách chính xác, khách quan là chức năng nào sau đây của Sử học?

A. Chức năng dự báo.

B. Chức năng giáo dục.

C. Chức năng xã hội.

D. Chức năng khoa học.

Câu 11. Phân loại, đánh giá, thẩm định, so sánh nguồn sử liệu là các bước cơ bản của quá trình

A. tiến hành thí nghiệm lịch sử.

B. sưu tầm, thu thập sử liệu.

C. tìm hiểu các di chỉ khảo cổ.

D. xử lý thông tin sử liệu.

Câu 12. Sự kiện nào dưới đây được con người nhận thức ?

A. Dấu tích văn hóa Óc Eo ở Ba Thê (Thoại Sơn, An Giang).

B. Tranh vẽ phong trào nổi dậy của nông dân Cần Giuộc tại trận đồn Tây Dương 1961.

C. Di tích Thánh địa Mỹ Sơn.

D. Dấu tích bãi cọc Bạch Đằng năm 1288.

Câu 13. Các di tích lịch sử - văn hóa của Việt Nam là một thế mạnh để phát triển

A. chế biến nông sản.

B. lâm nghiệp.

C. du lịch.

D. nông nghiệp bền vững.

Câu 14. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng lý do cần thiết phải học tập, khám phá lịch sử suốt đời?

A. Nhiều sự kiện lịch sử trong quá khứ chưa được làm sáng tỏ.

B. Học tập lịch sử là cách duy nhất để hội nhập quốc tế thành công.

C. Nhu cầu đúc rút kinh nghiệm quá khứ cho cuộc sống hiện tại.

D. Tri thức lịch sử có sự biến đổi và phát triển không ngừng.

Câu 15. Sự phát triển của du lịch có ý nghĩa như thế nào đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa?

A. Định hướng sự phát triển của Sử học trong tương lai.

B. Quảng bá lịch sử, văn hoá cộng đồng ra bên ngoài.

C. Cung cấp bài học kinh nghiệm cho các nhà sử học.

D. Xác định chức năng, nhiệm vụ của khoa học lịch sử.

Câu 16. Đối tượng nghiên cứu của Sử học là

A. những hoạt động của con người trong quá khứ.

B. quá trình hình thành và phát triển của vũ trụ.

C. quá trình tiến hóa của các sinh vật trên Trái Đất.

D. những hoạt động của con người trong tương lai.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Vì sao mà làm quốc sử? Vì sử chủ yếu là để ghi chép sự việc. Có chính trị của một đời tất phải có sử một đời. Mà ngòi bút chép sử giữ nghị luận rất nghiêm, ca ngợi đời thịnh trị thì sáng tỏ ngang với mặt trời, mặt trăng, lên án kẻ loạn tặc thì gay gắt như sương thu lạnh buốt, người thiện biết có thể bắt chước, người ác biết có thể tự răn, quan hệ đến việc chính trị không phải là không nhiều. Cho nên làm sử là cốt để cho được như thế”.

(Bài Tựa sách Đại Việt sử ký bản tục biên, Phạm Công Trứ)

- a. Phạm Công Trứ khẳng định việc viết quốc sử chỉ nhằm giáo dục và nêu gương.
- b. Đoạn trích phản ánh các nội dung khác nhau của khái niệm lịch sử.
- c. Bài tựa sách của Phạm Công Trứ tóm tắt lại nội dung một tác phẩm văn học.
- d. Đoạn trích cung cấp tri thức về chức năng và nhiệm vụ của Sử học.

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Dân ta phải biết sử ta,
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”*

(Hồ Chí Minh, Lịch sử nước ta, 1942)

- a. Biết được nguồn gốc lịch sử của dân tộc Việt Nam.
- b. Biết được nguồn gốc bản thân, gia đình, dòng họ.
- c. Truyền lại tri thức, kinh nghiệm, truyền thống văn hóa cho thế hệ sau.
- d. Tạo nên ý thức cộng đồng, ý thức dân tộc và bản sắc văn hóa cộng đồng, dân tộc.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Dân ca quan họ là loại hình văn hóa dân gian được hình thành từ lâu đời. Từ 49 làng Quan họ cổ, đến nay đã có 369 làng Quan họ thực hành, 381 câu lạc bộ Dân ca Quan họ với trên 10 000 người ở các độ tuổi tham gia (trong đó có hơn 600 người có khả năng truyền dạy cho lớp trẻ). Dân ca Quan họ là biểu tượng văn hóa trong quá trình hội nhập văn hóa quốc tế, đã lan ra khắp vùng Kinh Bắc và nhiều địa phương trên cả nước, phát triển mạnh trong cộng đồng kiều bào ở Đức, Pháp, Séc, Nga,...

Dân ca Quan họ đã được UNESCO ghi danh là Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (2009). Sử học đã góp phần quan trọng vào bảo tồn và phát huy giá trị của Dân ca quan họ.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ cánh diều, tr.13)

- a. Việc quảng bá hình ảnh, giá trị của Dân ca Quan họ trong cả nước và ra nước ngoài là nhiệm vụ duy nhất của những nhà nghiên cứu Sử học.
- b. Việc phát triển các làng quan họ, các câu lạc bộ Dân ca Quan họ là một thành công của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản.
- c. Dân ca quan họ là một loại hình di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam đã được UNESCO ghi danh.
- d. Giá trị của dân ca Quan họ đã được xác định đúng và được phát huy nhờ những nghiên cứu của Sử học.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Câu 20. Hãy cho biết vì sao cần phải học tập và khám phá lịch sử suốt đời. Lấy ví dụ.

---HẾT---

Họ và tên:Số báo danh: **Mã đề: 107**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức và rút ra bài học kinh nghiệm hiện tại là chức năng nào của sử học?

- A. Chức năng xã hội. B. Chức năng giáo dục.
C. Chức năng khoa học. D. Chức năng dự báo.

Câu 2. Một trong những lý do cần khám phá lịch sử suốt đời là giúp mỗi người

- A. bắt kịp những công nghệ mới. B. hoàn thiện năng lực thẩm mỹ.
C. hoàn thiện năng lực tính toán. D. làm giàu tri thức cho bản thân.

Câu 3. Nhiệm vụ nhận thức của Sử học được thể hiện ở nội dung nào sau đây?

- A. Cung cấp các tri thức khoa học về lịch sử.
B. Bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc.
C. Dự báo về tương lai của đất nước, nhân loại.
D. Giáo dục tư tưởng, tình cảm cho con người.

Câu 4. Trong việc phát triển du lịch, yếu tố nào sau đây có vai trò đặc biệt quan trọng?

- A. Kết quả hoạt động trong quá khứ của ngành du lịch.
B. Sự đổi mới, xây dựng lại các công trình di sản.
C. Những giá trị về lịch sử, văn hoá truyền thống.
D. Hoạt động sản xuất của các nhà máy, xí nghiệp.

Câu 5. Ý nào sau đây phản ánh đúng quy trình thu thập và xử lý thông tin sử liệu trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử?

- A. Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định vấn đề => Xác định, đánh giá.
B. Lập danh mục => Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá.
C. Sưu tầm sử liệu => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá => Xác định vấn đề.
D. Lập danh mục => Chọn lọc, phân loại => Xác định, đánh giá => Sưu tầm sử liệu.

Câu 6. Di sản văn hóa là một bộ phận quan trọng của

- A. lịch sử. B. kĩ thuật. C. công nghệ. D. toán học.

Câu 7. Trong quá trình nghiên cứu lịch sử, làm thế nào để đảm bảo tính khách quan và chính xác của nhận thức lịch sử?

- A. Loại bỏ tất cả các tư liệu không phù hợp với quan điểm ban đầu.
B. Chỉ sử dụng các tư liệu từ một nguồn duy nhất.
C. Sử dụng nhiều nguồn tư liệu khác nhau và đối chiếu chúng.

D. Dựa vào quan điểm cá nhân của nhà sử học.

Câu 8. Ý nào sau đây **không** phải là biểu hiện về mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?

- A. Di sản là nguồn sử liệu cho nghiên cứu lịch sử.
- B. Sử học góp phần quảng bá hình ảnh di sản tới cộng đồng.
- C. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản.
- D. Sử học góp phần xác định đúng các giá trị của mỗi di sản.

Câu 9. Điểm khác biệt của lịch sử được con người nhận thức so với hiện thực lịch sử là

- A. được tái hiện duy nhất thông qua các bản ghi chép.
- B. có tính đa dạng và có thể thay đổi theo thời gian.
- C. không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan con người.
- D. không chịu sự chi phối của mục đích nghiên cứu.

Câu 10. Tại sao việc học tập và khám phá lịch sử suốt đời lại quan trọng đối với sự phát triển cá nhân và xã hội?

- A. Giúp con người sống hoàn toàn trong hiện tại mà không cần quan tâm đến quá khứ.
- B. Giúp con người có thể thay đổi quá khứ theo ý muốn.
- C. Giúp con người có thể dự đoán chính xác tương lai.
- D. Giúp con người hiểu rõ hơn về quá khứ và tránh lặp lại những sai lầm.

Câu 11. Ví dụ nào sau đây là hiện thực Lịch sử?

- A. Mô hình trang phục dân tộc Việt Nam.
- B. Bia tổ quốc ghi công các Anh hùng liệt sĩ.
- C. Di tích văn hóa Óc eo tại Chùa Núi.
- D. Nhà lưu niệm chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 12. Nội dung nào sau đây **không** đúng về khái niệm lịch sử?

- A. Những nhận thức, hiểu biết của con người về quá khứ.
- B. Sự tưởng tượng của con người về xã hội tương lai.
- C. Những gì đã diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.
- D. Khoa học nghiên cứu về sự tương tác của con người với xã hội.

Câu 13. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của tri thức lịch sử đối với cuộc sống?

- A. Giúp những người hiểu về lịch sử đều trở thành nhà sử học
- B. Đặt cơ sở cho sự ra đời của mọi ngành khoa học.
- C. Giúp giải quyết được mọi mâu thuẫn trong xã hội.
- D. Góp phần hình thành lòng yêu nước và tinh thần dân tộc.

Câu 14. Giá trị lịch sử của di sản được giữ gìn thông qua việc

- A. xây dựng.
- B. làm mới.
- C. kiểm kê.
- D. bảo tồn.

Câu 15. Vai trò của các loại hình di sản văn hoá đối với nghiên cứu lịch sử là gì?

- A. Là nguồn sử liệu duy nhất để tái hiện lại lịch sử.
- B. Là nguồn sử liệu quan trọng để nghiên cứu lịch sử.
- C. Là nguồn sử liệu thành văn có giá trị khoa học cao.

D. Là nguồn sử liệu phi chính thống để tham khảo.

Câu 16. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá là hoạt động

- A. quy hoạch, lưu giữ và bảo vệ các di sản.
- B. tìm kiếm, lưu giữ và bảo vệ các giá trị di sản.
- C. lưu giữ, bảo vệ và lan toả các giá trị của di sản.
- D. phát triển và lan toả các giá trị di sản.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Lịch sử là bằng chứng của thời đại, là ngọn lửa của chân lý, là sinh mệnh của kí ức, là thầy dạy của cuộc sống và là sứ giả của cổ nhân?"

(Xi-xê-rông)

"Lịch sử không phải là gánh nặng cho kí ức, mà là sự soi sáng của tâm hồn?"

(Lo Ác-ton)

- a. Đưa kiến thức lịch sử vào cuộc sống là vô cùng cần thiết.
- b. Lịch sử có mối liên hệ chặt chẽ với nhiều lĩnh vực của cuộc sống như: chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, môi trường...
- c. Lịch sử giải thích tất cả những hiện tượng siêu nhiên, thần bí trong cuộc sống.
- d. Tri thức lịch sử có giá trị lớn đối với mỗi cá nhân và xã hội.

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long có địa chỉ 18 Hoàng Diệu (phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội). Đây là quần thể di tích gắn với lịch sử kinh thành Thăng Long (thời Lý – Trần), Đông Kinh (thời Hậu Lê) và tỉnh thành Hà Nội (thời Nguyễn)....

Hoàng thành Thăng Long được hình thành vào năm 1010, khi vua Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư ra Đại La và cho xây dựng kinh thành quy mô lớn....

Với những giá trị lịch sử, văn hóa mà công trình kiến trúc đặc biệt này mang lại, năm 2010, UNESCO đã ghi danh Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long là Di sản Văn hóa thế giới và nơi đây đã trở thành một trong những địa điểm nghiên cứu khoa học cũng như tham quan, du lịch nổi tiếng của Hà Nội.

(Tài liệu tổng hợp từ Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long – Hà Nội)

- a. Không chỉ phát triển du lịch, khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long còn là một nguồn sử liệu quan trọng để nghiên cứu về văn minh Đại Việt.
- b. Trung tâm Hoàng thành Thăng Long là di tích lịch sử - cách mạng của nước ta đã được UNESCO ghi danh.
- c. Hoàng thành Thăng Long được hình thành vào thế kỉ XI và trở thành kinh đô của nước Đại Việt trong suốt các triều đại Lý, Trần, Hậu Lê, Nguyễn.
- d. Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long trở thành một địa điểm du lịch nổi tiếng của Hà Nội nhờ sức hút của giá trị lịch sử, văn hóa lâu đời gắn với kinh thành hơn 1000 năm tuổi.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thời phong kiến, Vua sai coi việc chép sử, cho nên dấu thế nào sự chép sử cũng không được tự do, thường có ý thiên vị về nhà vua, thành ra trong sử chỉ cần chép những chuyện quan hệ đến nhà vua, hơn là những quan hệ đến sự tiến hóa của nhân dân trong nước”.

(Trần Trọng Kim, *Việt Nam sử lược*, NXB Văn học, Hà Nội, 2022, tr7-8)

- a. Đoạn tư liệu là đoạn trích từ sách “Đại Việt sử lược”.
- b. Đoạn trích phản ánh việc chép sử của các quan thời xưa chưa chính xác.
- c. Đoạn trích cung cấp tri thức về quan niệm, đối tượng sử học phương Đông thời cổ - trung đại.
- d. Trần Trọng Kim khẳng định đối tượng sử học thời cổ - trung đại chủ yếu ghi chép hoạt động của vua, quan, triều đình...ít chú ý đến quần chúng nhân dân.

PHẦN III. Tự luận. Thí sinh trả lời từ câu hỏi.

Câu 20. Thế nào di sản văn hóa vật thể, phi vật thể? Hãy kể mỗi loại ít nhất 5 di sản văn hóa? Em cần làm gì để bảo tồn và phát huy giá trị di sản?

---HẾT---

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Bài thi: Lịch sử 10

Kỳ thi:

Ngày thi:/...../20.....

7. Số báo danh

--	--	--	--	--	--

8. Mã đề

--	--	--	--

Họ tên, chữ ký
của cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký
của cán bộ coi thi 2

1. Hội đồng thi:

2. Điểm thi:

3. Phòng thi số:

4. Họ và tên thí sinh:

5. Ngày sinh:/...../.....(Nam/Nữ).....

6. Chữ ký của thí sinh:

0							
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							

0				
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				

PHẦN I

	A	B	C	D
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				

	A	B	C	D
11				
12				
13				
14				
15				
16				

PHẦN II

Câu 17

	Đ	S
a)		
b)		
c)		
d)		

Câu 18

	Đ	S
a)		
b)		
c)		
d)		

Câu 19

	Đ	S
a)		
b)		
c)		
d)		

PHẦN III

Type:

--	--	--	--	--	--	--	--

v15.0

ĐÁP ÁN: ĐỀ THI GIỮA KÌ I- MÔN LỊCH SỬ 10

Câu hỏi	Mã đề thi										
	GỐC 1	101	103	105	107	GỐC 2	100	102	104	106	108
1	D	D	A	A	A	A	B	C	B	A	B
2	A	A	B	C	D	A	A	A	D	D	C
3	A	A	B	C	A	A	A	B	C	B	A
4	D	B	D	D	C	D	C	A	A	D	A
5	A	C	D	A	B	D	D	C	B	C	B
6	A	A	D	B	A	A	C	A	A	D	D
7	B	A	C	D	C	A	D	D	C	A	A
8	A	D	B	B	C	C	D	C	D	C	C
9	A	A	C	D	B	B	B	C	C	D	C
10	A	C	D	A	D	D	C	B	C	D	C
11	B	B	C	C	C	B	D	A	C	D	A
12	B	C	A	B	B	C	A	A	B	B	B
13	C	C	A	B	D	C	C	A	D	C	C
14	A	C	C	A	D	B	D	C	A	B	D
15	D	A	D	D	B	C	A	A	C	B	C
16	C	D	A	C	C	D	D	D	C	A	A
17	SĐĐĐ	ĐSĐĐ	ĐĐSĐ	SĐĐS	ĐĐSĐ	SSĐS	ĐSĐĐ	ĐĐĐĐ	SSĐS	SSSĐ	SĐĐĐ
18	ĐĐĐS	ĐĐSS	ĐĐSS	SĐĐĐ	ĐSSĐ	ĐĐĐĐ	ĐĐĐĐ	SSSĐ	ĐĐĐS	ĐĐĐĐ	ĐĐĐS
19	SSĐĐ	SĐĐĐ	ĐSĐĐ	SĐĐĐ	SĐĐĐ	ĐĐĐS	SĐSS	ĐĐĐS	ĐĐĐĐ	SĐĐĐ	SĐSĐ

PHẦN TỰ LUẬN

Câu 20. Thế nào di sản văn hóa vật thể, phi vật thể? Hãy kể mỗi loại ít nhất 5 di sản văn hóa? Em cần làm gì để bảo tồn và phát huy giá trị di sản?

- **Di sản văn hóa vật thể** là những sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. (0.5đ)

Ví dụ: Hoàng thành Thăng Long, Cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn, Thành nhà Hồ, ... (0.5đ)

- **Di sản văn hóa phi vật thể** là những sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thể hiện bản sắc của cộng đồng, gồm truyền thống, phong tục, tập quán, và các hình thức nghệ thuật được truyền lại qua các thế hệ. (0.5đ)

Ví dụ: Nhã nhạc cung đình Huế, Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, Đờn ca tài tử Nam Bộ, Hát xoan Phú Thọ, Nghi lễ và trò chơi kéo co, ... (0.5đ)

- **Là một học sinh để bảo tồn và phát huy giá trị di sản em cần làm những việc sau:** (1.0 đ)

+ Tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử, di sản văn hóa, đọc sách, xem phim tài liệu, hoặc tham gia các buổi thuyết trình và triển lãm.

4

th

- + Tuyên truyền, vận động người dân chung tay góp sức cùng các cơ quan chức năng của địa phương để bảo vệ, bảo tồn di tích.
- + Giữ gìn sạch sẽ các di sản văn hóa, không vứt rác bừa bãi, không làm bẩn hoặc hỏng các hiện vật.
- + Tham gia các lễ hội truyền thống.
- +

Câu 20. Hãy cho biết vì sao cần phải học tập và khám phá lịch sử suốt đời. Lấy ví dụ.

Cần thiết phải học tập và khám phá lịch sử suốt đời vì:

- Tri thức lịch sử rất rộng lớn và đa dạng. Những kiến thức lịch sử học được ở nhà trường chỉ là một phần nhỏ. (0.5đ)
- Muốn hiểu đầy đủ và đúng đắn cần có một quá trình lâu dài. (0.25đ)
- Tri thức về lịch sử phát triển và biến đổi không ngừng, gắn liền với sự xuất hiện của các nguồn sử liệu, quan điểm, nhận thức, lĩnh vực nghiên cứu mới. (0.5đ)
- Nhận thức về sự kiện, hiện tượng lịch sử của con người ngày hôm nay sẽ thay đổi cho tương lai. (0.25đ)
- Giúp mỗi người mở rộng và cập nhật vốn kiến thức, tạo ra những cơ hội mới trong nghề nghiệp,... (0.5đ)

Ví dụ: (1.0 đ)

Khi học về các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam:

- + Năm 938, Ngô Quyền đánh bại quân Nam Hán ở sông Bạch Đằng.
- + Năm 1288, Trần Hưng Đạo đánh thắng quân Nguyên Mông trên sông Bạch Đằng.
- +

→ Những sự kiện trên có ý nghĩa khích lệ tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ và xây dựng đất nước trong mỗi người dân Việt Nam.

Câu 20. Hãy so sánh hiện thực lịch sử với nhận thức lịch sử? Lấy ví dụ làm rõ hai khái niệm trên.

- ***Giống nhau:*** Đối tượng là những gì diễn ra trong quá khứ gắn liền với con người và xã hội loài người. (1.0đ)

- ***Khác nhau:***

- + Hiện thực lịch sử: Là toàn bộ những gì đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại một cách khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người. (0.5đ)
- + Lịch sử được con người nhận thức: Là những hiểu biết của con người với hiện thực lịch sử được trình bày theo những cách khác nhau. (0.5đ)

- ***Ví dụ:***

- + Hiện thực lịch sử: Mũi tên bằng đồng tìm thấy ở Cổ Loa (1959). (0.5đ)
- + Lịch sử được con người nhận thức: Truyện nỏ thần. (0.5đ)